

VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT
ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 37/2025/QĐ-UBND

Hà Nội, ngày 27 tháng 6 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn
và cơ cấu tổ chức của Thanh tra thành phố Hà Nội**

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Luật Thủ đô ngày 28 tháng 6 năm 2024;

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Thanh tra ngày 14 tháng 11 năm 2022;

Căn cứ Nghị quyết số 190/2025/QH15 ngày 19 tháng 02 năm 2025 của Quốc hội quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy;

Căn cứ Nghị định số 150/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;

Căn cứ Nghị định số 43/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thanh tra;

Căn cứ Thông tư số 02/2023/TT-TTCP ngày 22 tháng 12 năm 2023 của Thanh tra Chính phủ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức của Thanh tra tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Thanh tra huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc Trung ương;

Theo đề nghị của Chánh Thanh tra thành phố Hà Nội tại Tờ trình số 3183/TTr-TTTP ngày 18 tháng 6 năm 2025 và đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ thành phố Hà Nội tại Tờ trình số 3393/TTr-SNV ngày 20 tháng 6 năm 2025 về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Thanh tra thành phố Hà Nội.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí, chức năng

1. Thanh tra thành phố Hà Nội là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội, giúp Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội quản lý nhà nước về công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; thực hiện nhiệm vụ thanh tra trong phạm vi quản lý nhà nước của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội; thực hiện nhiệm vụ tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực theo quy định của pháp luật.

2. Thanh tra thành phố Hà Nội có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng; chịu sự chỉ đạo, điều hành của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội và chịu sự chỉ đạo về công tác thanh tra, hướng dẫn nghiệp vụ của Thanh tra Chính phủ

Điều 2. Nhiệm vụ, quyền hạn

1. Trình Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội:

a) Dự thảo quyết định và các văn bản khác về công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; dự thảo quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Thanh tra thành phố Hà Nội;

b) Dự thảo chương trình, kế hoạch tổ chức thực hiện các nhiệm vụ về thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; dự thảo các văn bản khác khi được giao.

2. Trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội dự thảo kế hoạch thanh tra của Thành phố; dự thảo các văn bản về thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực thuộc thẩm quyền ban hành của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội khi được giao.

3. Tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, chương trình, kế hoạch và các văn bản khác về thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

4. Hướng dẫn, kiểm tra đôn đốc các Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường (sau đây gọi tắt là Ủy ban nhân dân cấp xã), Giám đốc sở trong việc thực hiện pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

5. Về thanh tra:

a) Thanh tra việc thực hiện chính sách, pháp luật và nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan, đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội;

b) Thanh tra hành chính, thanh tra chuyên ngành đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân thuộc phạm vi quản lý của các sở;

c) Thanh tra việc quản lý vốn và tài sản nhà nước tại doanh nghiệp nhà nước do Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội là đại diện chủ sở hữu khi được Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội giao;

d) Thanh tra vụ việc khác khi được Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội giao;

đ) Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các kết luận, kiến nghị của Thanh tra thành phố Hà Nội, quyết định xử lý về thanh tra của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội;

e) Tổ chức bồi dưỡng nghiệp vụ cho công chức thanh tra Thành phố;

g) Kiến nghị với cơ quan nhà nước có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, ban hành quy định cho phù hợp với yêu cầu quản lý; kiến nghị đình chỉ, hủy bỏ hoặc bãi bỏ quy định trái pháp luật được phát hiện qua công tác thanh tra;

h) Kiến nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội, cơ quan, tổ chức có thẩm quyền, yêu cầu người đứng đầu cơ quan, tổ chức xem xét trách nhiệm, xử lý đối với tổ chức, cá nhân thuộc quyền quản lý có hành vi vi phạm pháp luật được phát hiện qua thanh tra hoặc không thực hiện kết luận, kiến nghị, quyết định xử lý về thanh tra.

6. Về tiếp công dân:

a) Hướng dẫn Ủy ban nhân dân cấp xã và các cơ quan, đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội thực hiện việc tiếp công dân tại địa điểm tiếp công dân theo quy định;

b) Thanh tra, kiểm tra trách nhiệm việc thực hiện pháp luật về tiếp công dân, xử lý đơn của Ủy ban nhân dân cấp xã, các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội;

c) Hướng dẫn nghiệp vụ cho người làm công tác tiếp công dân thuộc sở, ngành và Ủy ban nhân dân cấp xã.

7. Về giải quyết khiếu nại, tố cáo:

a) Hướng dẫn Ủy ban nhân dân cấp xã, các cơ quan, đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội thực hiện việc xử lý đơn khiếu nại, tố cáo; giải quyết khiếu nại, tố cáo;

b) Thanh tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về khiếu nại, tố cáo đối với cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội, Ủy ban nhân dân cấp xã, đơn vị sự nghiệp công lập, đơn vị khác thuộc Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội theo quy định của pháp luật; kiến nghị các biện pháp để thực hiện hiệu quả công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo thuộc phạm vi quản lý của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội;

c) Xác minh, báo cáo kết quả xác minh và kiến nghị biện pháp giải quyết vụ việc khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội khi được giao;

d) Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra các cơ quan thuộc quyền quản lý của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội trong việc giải quyết khiếu nại; kiến nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội hoặc kiến nghị người có thẩm quyền áp dụng biện pháp cần thiết để chấm dứt vi phạm, xem xét trách nhiệm, xử lý đối với người có hành vi vi phạm pháp luật về khiếu nại;

đ) Xem xét việc giải quyết tố cáo mà Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã, Giám đốc sở và tương đương đã giải quyết nhưng có dấu hiệu vi phạm pháp luật; trường hợp có căn cứ cho rằng việc giải quyết tố cáo có vi phạm pháp luật thì kiến nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội xem xét, giải quyết lại theo quy định;

e) Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các quyết định giải quyết khiếu nại, kết luận nội dung tố cáo, quyết định xử lý tố cáo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội khi được giao;

g) Tiếp nhận, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo; giải quyết khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

8. Về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực:

a) Thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực tại Ủy ban nhân dân cấp xã và các cơ quan, đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội;

b) Phối hợp với cơ quan Kiểm toán nhà nước, Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân, Tòa án nhân dân trong việc phòng ngừa, phát hiện, ngăn chặn và xử lý tham nhũng, lãng phí, tiêu cực;

c) Thanh tra vụ việc có dấu hiệu tham nhũng do người công tác tại cơ quan, đơn vị, tổ chức, doanh nghiệp Nhà nước thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội thực hiện, trừ trường hợp thuộc thẩm quyền của Thanh tra Chính phủ;

d) Kiểm soát tài sản, thu nhập của người có nghĩa vụ kê khai trong cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp nhà nước thuộc thẩm quyền quản lý của chính quyền địa phương theo quy định;

đ) Thanh tra việc thực hiện pháp luật về phòng, chống tham nhũng đối với công ty đại chúng, tổ chức tín dụng, tổ chức xã hội theo quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực;

e) Kiểm tra, giám sát nội bộ nhằm ngăn chặn hành vi tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trong hoạt động của Thanh tra thành phố Hà Nội.

9. Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực được thực hiện quyền hạn của Thanh tra thành phố Hà Nội theo quy định của pháp luật; được yêu cầu cơ quan, đơn vị có liên quan cử cán bộ, công chức, viên chức tham gia các Đoàn thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo.

10. Thực hiện hợp tác quốc tế về lĩnh vực thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực theo quy định của pháp luật và sự phân công hoặc ủy quyền của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội, Thanh tra Chính phủ.

11. Tổ chức nghiên cứu, ứng dụng tiến bộ khoa học, kỹ thuật; xây dựng cơ sở dữ liệu phục vụ công tác quản lý nhà nước và chuyên môn, nghiệp vụ được giao.

12. Tổ chức sơ kết, tổng kết, rút kinh nghiệm hoạt động thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; thực hiện công tác thông tin, tổng hợp, báo cáo kết quả công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực theo quy định của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội và Thanh tra Chính phủ.

13. Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của văn phòng, các phòng thuộc Thanh tra thành phố Hà Nội; quản lý biên chế, công chức, thực hiện các chế độ, chính sách, chế độ đãi ngộ, khen thưởng, kỷ luật đối với công chức nhân viên thuộc phạm vi quản lý của Thanh tra thành phố Hà Nội theo quy định của pháp luật và phân cấp của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội.

14. Quản lý, sử dụng tài chính, tài sản được giao theo quy định của pháp luật và phân cấp của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội.

15. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội giao và theo quy định của pháp luật.

16. Hướng dẫn thực hiện cơ chế tự chủ đối với đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Thanh tra thành phố Hà Nội theo quy định của pháp luật; quản lý hoạt động của các đơn vị sự nghiệp trong và ngoài công lập thuộc phạm vi của Thanh tra thành phố Hà Nội (nếu có).

Điều 3. Cơ cấu tổ chức

Các phòng chuyên môn thuộc Thanh tra thành phố Hà Nội (11 phòng):

- a) Văn phòng;
- b) Phòng Tổng hợp;
- c) Phòng Giám sát, thẩm định và xử lý sau thanh tra;
- d) Phòng Thanh tra, phòng chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực;
- đ) Phòng Thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo về lĩnh vực đất đai;
- e) Phòng Thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo về lĩnh vực nông nghiệp và môi trường;
- g) Phòng Thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo về lĩnh vực xây dựng;
- h) Phòng Thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo về lĩnh vực tài chính;
- i) Phòng Thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo về lĩnh vực công thương và khoa học công nghệ;
- k) Phòng Thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo về lĩnh vực nội chính;
- l) Phòng Thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo về lĩnh vực văn xã.

Điều 4. Chánh Thanh tra, Phó Chánh Thanh tra, số lượng cấp phó các phòng chuyên môn và tương đương**1. Chánh Thanh tra, Phó Chánh Thanh tra**

a) Thanh tra thành phố Hà Nội có Chánh Thanh tra và các Phó Chánh Thanh tra;

b) Chánh Thanh tra là người đứng đầu cơ quan Thanh tra thành phố Hà Nội, chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội và trước pháp luật về thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Thanh tra thành phố Hà Nội, của Chánh Thanh tra và thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo Quy chế làm việc và phân công của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội;

Chánh Thanh tra do Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức, điều động, luân chuyển, biệt phái sau khi tham khảo ý kiến của Tổng Thanh tra Chính phủ;

c) Phó Chánh Thanh tra là người giúp Chánh Thanh tra thực hiện nhiệm vụ do Chánh Thanh tra phân công; chịu trách nhiệm trước Chánh Thanh tra và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công. Khi Chánh Thanh tra vắng mặt, một Phó Chánh Thanh tra được Chánh Thanh tra ủy nhiệm thay Chánh Thanh tra điều hành các hoạt động của Thanh tra thành phố Hà Nội;

Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức, điều động, luân chuyển, biệt phái Phó Chánh Thanh tra do Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội quyết định theo quy định của pháp luật và đề nghị của Chánh Thanh tra;

2. Số lượng Phó Chánh Thanh tra, Phó trưởng phòng và tương đương thuộc Thanh tra thành phố Hà Nội thực hiện theo quy định tại Nghị định số 150/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ Quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

Điều 5. Biên chế công chức, vị trí việc làm

1. Biên chế công chức của Thanh tra thành phố Hà Nội được giao trên cơ sở vị trí việc làm, gắn với chức năng, nhiệm vụ, phạm vi hoạt động và nằm trong tổng biên chế công chức của Thành phố được cấp có thẩm quyền giao hoặc phê duyệt.

2. Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức và danh mục vị trí việc làm, cơ cấu ngạch công chức được cấp có thẩm quyền phê duyệt hàng năm, Thanh tra thành phố Hà Nội xây dựng kế hoạch biên chế công chức, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội để trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định theo quy định của pháp luật.

Điều 6. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2025 và thay thế Quyết định số 43/2024/QĐ-UBND ngày 04 tháng 7 năm 2024 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Thanh tra thành phố Hà Nội.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố, Giám đốc Sở Nội vụ, Chánh Thanh tra thành phố Hà Nội, Giám đốc, Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường và các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lê Hồng Sơn